***NCS. Trịnh Lê Tân***

***Khoa Đào Tạo Quốc Tế – Đại học Duy Tân***

***letandtu@gmail.com***

***ThS. Đào Thị Đài Trang***

***Khoa Kế Toán – Đại học Duy Tân***

***daitrang14889@gmail.com***

**ÁP DỤNG CHUẨN MỰC KẾ TOÁN QUỐC TẾ ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA VÀ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM**

**Tóm tắt**:

Trong bối cảnh nền kinh tế đang trong quá trình hội nhập ngày càng sâu, rộng với khu vực và thế giới, để cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển bền vững, hỗ trợ thị trường chứng khoán, bảo vệ nhà đầu tư và thu hút đầu tư nước ngoài, Chính phủ đã yêu cầu phải nâng cao tính minh bạch của thông tin tài chính. Mặt khác, để có thể tiếp cận các dòng vốn trên thị trường quốc tế, niêm yết tại thị trường nước ngoài, yêu cầu lập BCTC theo IFRS đang trở thành nhu cầu ngày càng bức thiết và là xu hướng tất yếu của các tập đoàn, các công ty đại chúng.Có thể thấy, hội tụ kế toán quốc tế đang là xu thế tất yếu trong bối cảnh toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới.Đó là một quá trình lâu dài và nhận được sự tham gia của nhiều quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, mỗi một quốc gia do những khác biệt về môi trường pháp lý, tình hình chính trị, văn hóa, xã hội khác nhau nên đã có phương thức hội tụ khác nhau.Bài viết đi vào nghiên cứu quá trình áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế đối với BCTC tại một số quốc gia và rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

Từ khóa: Hội tụ kế toán, IFRS, Báo cáo tài chính

**Abstract**

Vietnam Economy has been intergrating with ASEAN Area as well as all over World. To imrove business environment, stable development, support security market, protecting ivestor and attracting foreign direct investment, Government has required to advance transparency of financial information. On the other hand, in order to approach capital flow from international market and listing on foreign market, building financial statement with IFRS standard more and more is essential and important tendency of group and public firms. It is seen that, international account convergeis indispensable tendency in globalization of world economy. That is long period and there are many nations joining. However, because of national difference that relate to legal, politic, culture, society make different converge way. This paper focus on international account standard applying process for financial statement in some nations and offering experience lesson to Vietnam.

Key word: Account Converge, IFRS, Financial Statement

**1. Tính cấp thiết trong việc áp dụng IFRS tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay**

Tại Việt Nam hiện nay, đa phần báo cáo tài chính (BCTC) của các doanh nghiệp đang được áp dụng theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) được Bộ Tài chính ban hành thành 5 đợt từ năm 2001 đến năm 2005 với 26 chuẩn mực, chỉ có một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc niêm yết trên thị trường quốc tế lập BCTC theo IFRS.

Về cơ bản, không thể phủ nhận tác dụng tích cực của VAS trong giai đoạn trước đây. Tuy nhiên, cùng với sự thay đổi về thể chế kinh tế trong nước cũng như thay đổi trong hệ thống IFRS trong giai đoạn hiện nay, VAS đã bộc lộ nhiều tồn tại, đặc biệt là những giao dịch của nền kinh tế thị trường mới phát sinh chưa được VAS giải quyết thấu đáo, như việc ghi nhận và đánh giá tài sản, nợ phải trả theo giá trị hợp lý, ghi nhận tổn thất tài sản, việc kế toán các công cụ tài chính phái sinh cho mục đích kinh doanh và phòng ngừa rủi ro… chưa có hướng dẫn cụ thể.

Thống kê từ Hội đồng Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IASB) cho hay, đến tháng 8.2016, đã có 137 quốc gia cam kết áp dụng IFRS. Trong đó, 122 quốc gia yêu cầu toàn bộ hoặc một phần công ty niêm yết phải thực hiện báo cáo tài chính theo chuẩn IFRS. Ngay Mỹ lâu nay chỉ áp dụng các nguyên tắc kế toán riêng (US GAAP) cũng đang xem xét hợp nhất US GAAP và IFRS.Việt Nam là 1 trong 10 nước đứng bên ngoài cam kết này. Các chuyên gia thừa nhận, muốn nói chung một ngôn ngữ kế toán với thế giới, thúc đẩy môi trường kinh doanh, tạo dựng niềm tin cho nhà đầu tư…, Việt Nam cần thống nhất VAS và IFRS

**2. Thực tế áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế đối với báo cáo tài chính tại một số quốc gia**

* 1. **Ðối với Mỹ**

Một trong những thách thức lớn nhất của IASB là đưa các BCTC theo IFRS vào thị trường chứng khoán(TTCK)Mỹ , một quốc gia có các TTCK lớn nhất thế giới và sựphát triển cao của hệ thống chuẩn mực kế toán. Ủy ban chứng khoán Mỹ(SEC)và Hội đồng chuẩn mực kế toán tài chính Mỹ (FASB)là hai đối tácchủ yếu với IASB trên cơn đuờng đi tìm một bộ chuẩn mực kế toán chấtluợng cao toàn cầu. “*Sẽ không là chuẩn mực quốc tế nếu như thị truờng vốnlớn nhất trên thế giới là Mỹ lại không là một phần của sự phát triển ấy*” – phátbiểu của chủ tịch FASB, Robert. H.Herz. Năm 2002, với sự ủng hộ của SEC, thỏa thuận Norwalk (NorwalkAgreement) được ký kết giữa IASB và FASB xác định sự hợp tác giữa hai tổchức nhằm xây dựng một bộ chuẩn mực kế toán quốc tế chất luợng cao toàn cầu.Với những nỗ lực của IASB và FASB, đến tháng 11/2007, tại cuộc họpcủa FASB, SEC đã chấp nhận quy định mới là cho phép các công ty nuớc ngoàiniêm yết được lập BCTC theo IFRS của IASB mà không cần chỉnh hợp theo USGAAP. Quy định mới này đã được ban hành ngày 21/12/2007 và có hiệu lựcvào ngày 4/3/2008.Sau đó, vào ngày 27/8/2008, SEC đã công bố một đề xuấtcho lộ trình thực hiện IFRS để lấy ý kiến rộng rãi. Năm 2010, SEC phát hành báocáo đánh giá ảnh huởng của việc sử dụng IFRS sẽ có đối với hệ thống BCTCMỹ. Từ năm 2011, tại Hoa Kỳ, các câu hỏi liên quan đến IFRS có trong kỳ thiCPA (Certified Public Accountant**)** thống nhất (AICPA, 2012).Báo cáo tiến độ tháng 4/2012 cho thấy so với kế hoạch đã điều chỉnh năm2008, có 10/12 dựán ngắn hạn và 6/8 dự án đài hạn được hoàn thành. Các dự ánhoàn thành được hai bên cùng điều chỉnh vào hệ thống chuẩn mực của mình(FASB & IASB, 2012). Theo lộ trình này, về cơ bản SEC ủng hộ việc huớngđến một hệ thống chuẩn mực kế toán chất luợng cao chung cho toàn thế giới,trong đó dự kiến tất cả các công ty niêm yết của Mỹ sẽ bắt buộc tưân thủ IFRS kểtừ năm 2015 với những điều kiện nhất định và được khuyến khích cho phép ápdụng từ năm 2010.So với quy định của IASB, Hệ thống BCTC thuờng niên của Mỹ (đối vớidoanh nghiệp lớn) có thêm: Báo cáo quản lý; Báo cáo thảo luận và phân tích kếtquả hoạt động và tình hình tài chính; Công bố chính sách kế toán có ảnh huởngquan trọng đến BCTC; Báo cáo so sánh đữ liệu tài chính (chọn lọc) trong 5 hoặc10 năm.Ðến nay, quá trình hòa hợp giữa GAAP của Mỹ với IAS/IFRS tuy còn chịuảnh huởng của nhiều vấn đề kỹ thuật cũngnhư ảnh huởng bởi quan hệ chính trịvới IASB và với các quốc gia khác, nhưng những trở ngại trong việc hội tụ củaMỹ có thể từng buớc vuợt qua được.

**2.2. Ðối với Pháp và Liên minh châu Âu (EU)**

Pháp là một quốc gia châu Âu có vị thế về kinh tế và chính trị trên thế giới.Trung tâm của hệ thống kế toán Pháp là Tổng hoạch đồ kế toán (PCG), một hệthống kế toán thống nhất. Trong giai đoạn 2002 - 2004, căn cứ các quy định củaEU về thúc đẩy quá trình hội nhập với chuẩn mực kế toán quốc tế, hệ thống kếtoán Pháp đượcđiều chỉnh thông qua các quy định của Hội đồng kế toán quốc giaPháp (CRC). Từ năm 2005, các công ty niêm yết của Pháp lập BCTC hợp nhấttheo IAS/IFRS. Năm 2009, Cơ quan chuẩn mực kế toán Pháp (ANC)được thànhlập, với chức năng chính là thiết lập chuẩn mực kế toán đuới hình thức các quyđịnh cho khu vực tư nhân, và tham gia các hoạt động của tổ chức kế toán quốc tế,bao gồm việc chấp nhận các chuẩn mực kế toán quốc tế tại châu Âu (ANC,

2010). Từ năm 2011, tại Pháp, tồn tại song song PCG áp dụng cho BCTC riêng,và chuẩn mực kế toán quốc tế dụng cho BCTC hợp nhất của những công tyđại chúng.

Ðối với Liên minh châu Âu, Ngày 13/2/2001, EC (Ủy ban châu Âu) chấpnhận một đề nghị về việc yêu cầu các công ty niêm yết của EU phải lập BCTChợp nhất theo IAS/IFRS kể từ năm 2005. Quy địnhnày cho phép các công ty không niêm yết cũng áp dụng IAS/IFRS.Năm 2003,Ủy ban chứng khoán châu Âu đã thông qua một chuẩn mực bao gồm 21 nguyêntắc nhằm phát triển và thực hiện một cách tiếp cận chung để thực thi IFRS (Choiand Meek, 2011).EU đã luôn tạo ra mối quan hệ với IASB và đóng một vai trò tích cựctrong quá trình thiết lập các chuẩn mực kế toán quốc tế. Với việc yêu cầu cáccông ty niêm yết lập BCTC hợp nhất theo IAS / IFRS được sự ủng hộ và tánthành mạnh mẽ, hơn 7.000 công ty niêm yết đã thực hiện yêu cầu này từ ngày1/1/2005. Tuy nhiên, do còn một số vấn đề chưa thống nhất giữa EU và IASBnên EU đã không chấp nhận toàn bộ các IAS/IFRS và yêu cầu các công ty niêm yết chỉsử dụng những IFRS nào đã được sự chấp nhận của EU. Như vậy, hiện nay, trên nguyên tắc chung, EU áp dụng nguyên bản IAS/IFRS nhưng không chấp nhận toàn bộ IAS/IFRS mà phê duyệt từng chuẩnmực để áp dụng. Hiện nay EU và IASB vẫn tiếp tục các cuộc thảo luận để giảiquyết những vấn đề còn tồn tại giữa hai bên nhằm đạt đến sự thống nhất.

**2.3. Ðối với Trung Quốc và một số quốc gia Ðông Nam Á**

**Trung Quốc** là quốc gia châu Á có nền kinh tế lớn đứng thứ hai thế giới,hệ thống pháp luật dựa trên điển luật, thiên về phía kiểm soát của Nhà nuớc.Hệ thống kế toán và BCTC doanh nghiệp Trung quốc hiện nay được quyđịnh bởi Luật Kế toán và các quy định của Ủy ban chứng khoán Trung Quốc(CSRC). Luật Kế toán của Trung quốc được ban hành đầu tiên năm 1995 và đượcsửa đổi năm 2000, quy định các nguyên tắc kế toán áp dụng, chi phối tất cả cácloại hình doanh nghiệp, tổ chức trong nền kinh tế.CSRC được thành lập vào năm1992, là cơ quan ban hành các quy định, yêu cầu về việc công bố thông tin đốivới các doanh nghiệp niêm yết.Năm 1998, Ủy ban chuẩn mực kế toán (CASC) được thành lập, trực thuộcBộ Tài chính, phục vụ cho việc phát triển các chuẩn mực.Tuynhiên, quyết định ban hành chuẩn mực kế toán vẫn thuộc về Bộ Tài chính.Vào tháng 6/2005, Trung Quốc đã đồng ý với IASB một kế hoạch hànhđộng để đạt tới một hệ thống chuẩn mực kế toán chất luợng cao.Tháng 11/2005,Ủy ban chuẩn mực kế toán Trung Quốc (CASC) và IASB đã tổ chức thành côngmột cuộc họp về vấn đề hội tụ chuẩn mực kế toán.Năm 2006, Trung Quốc đãquyết định kết hợp IFRS vào hệ thống luật pháp của mình và đã ban hành một hệthống chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Trung quốc (ASBE), về cơ bản là phù hợp với IFRS trong những nguyên tắc chủ yếu về soạn thảo và trình bày BCTC.Năm 2010, Bộ Tài chính đã ban hành lộ trình tiếp tục hội tụ hệ thống chuẩn mựckế toán Trung quốc với IAS/IFRS. Hiện nay, các công ty niêm yết áp dụngtheoASBE, vốn đang hòa hợp với IAS/IFRS trong một lộ trình đo nhà nuớc quản lý.Trong khi đó, các doanh nghiệp không niêm yết của Trung quốc vẫn áp dụng hệthống kế toán doanh nghiệp được ban hành năm 2001.Hệ thống BCTC định kỳ của Trung Quốc tương tự quy định của IASB, baogồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo lợi nhưận; Báo cáo lưu chuyển tiền; Báo cáothay đổi vốn chủ sở hữu; Thuyết minh BCTC.Phương thức hòa hợp với IAS/IFRS của Trung Quốc phản ảnh sự lựa chọncủa Trung quốc trong bối cảnh vừa phải đáp ứng xu thế toàn cầu hóa vừa đảmbảo những yêu cầu riêng của nền kinh tế cũngnhư sự quản lý của Nhà nuớc.Tại hầu hết các quốc gia Ðông Năm Á có điều kiện kinh tế- xã hội có mứcđộ tương đồng nhất định với Việt Nam, như Philippines, Thái Lan, Indonesia …cũng có lộ trình cho việc áp dụng IAS/IFRS đối với soạn thảo và trình bàyBCTC.

***Philippines*** quyết định chấp nhận toàn bộ IAS/IFRS và hầu như khôngđiều chỉnh từ năm 2005. Hội đồng Chuẩn mực báo cáo tài chính Philippines(FRSC)thành lập Ủy ban để ban hành các huớng dẫn áp dụng chuẩn mực báocáo tài chính (FRSC, 2012).

***Thái Lan***, đến năm 2008, Liên đoàn kế toán Thái Lan (FAP)đã banhành 29 chuẩn mực kế toán, dựa phần lớn trên nền tảng IAS/IFRS (Worlđ Bank,2008). Năm 2010, Thái Lan công bố 2 giaiđoạn hội nhập với IAS/IFRS. Theođó, giai đoạn 1 sẽ điều chỉnh các chuẩn mực hiện hành hòa hợp với IAS/IFRS vàban hành mới 04 chuẩn mực.Giai đoạn 2, sẽ rà soát điều chỉnh các chuẩn mựcmới ban hành và ban hành thêm 04 chuẩn mực mới để hình thành bộ chuẩn mựckế toán hòa hợp gần như hoàn toàn với IAS/IFRS.

***Indonesia***, Hội đồng Chuẩn mực kế toán Indonesia (ĐSAK) ban hànhcác chuẩn mực kế toán, áp dụng cho các công ty niêm yết, ngân hàng và các doanh nghiệp khác, kể cả doanh nghiệp nhà nuớc.Năm 2008, Indonesia công bốkế hoạch hòa hợp với IAS/IFRS đến năm 2012.Tuy nhiên, do những trở ngạinhất định, tính đến tháng 3/2010, chỉ mới có 68% chuẩn mực đã phù hợp vớiIAS/IFRS (World Bank, 2011)…

**3. Kinh nghiệm cho Việt Nam trong quá trình hòa hợp với chuẩn mựckế toán quốc tế**

Những mô tả ở trên cho thấy lợi ích của việc áp dụng chuẩn mực kế toánquốc tế; quá trình hòa hợp với các chuẩn mực kế toán quốc tế trong việc xây dựng và phát triển hệ thống kế toán và BCTC tại các quốc gia điễn ra khá mạnhmẽ, theo các mức độ và phương thức khác nhau. Có thể nhóm một cách khái quátquá trình này thành các mô hình vận dụng chủ yếu sau:

- *Mô hình 1*: Áp dụng toàn bộ hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế, gầnnhư không sửa đổi. Ðại điện cho mô hình này là Philippines, Singapore... Ở cácquốc gia này, IAS/IFRS có ảnh huởng rất đáng kể trong việc thiết lập chuẩn mựckế toán, các chuẩn mực kế toán quốc tế được hiệu chỉnh tối thiểu khi thiết lập hệthống chuẩn mực kế toán quốc gia.

- *Mô hình 2*: Các quốc gia vừa mới chuyển từ nền kinh tế kế hoạchhoá tập trung sang nền kinh tế thị truờng, như Trung Quốc, Thái Lan, đông Âu...đã sử dụng IAS/IFRS làm cơ sở chủ yếu để xây dựng hệ thống chuẩn mực chomình. Ảnh huởng của IAS/IFRS cũng tương tự như các quốc gia theo mô hình1, tuy nhiên, các quốc gi a này không vận dụng toàn bộ mà chỉ vận dụng cósửa đổi để xây dựng và hoàn thiện hệ thống chuẩn mực của riêng mình.

- *Mô hình 3*: Áp dụng tại các quốc gia mà hệ thống chuẩn mực kế toáncủa họ ra đời truớc khi có sự ra đời của IAS, nên họ chỉ cần sửa đổi để hòa hợp với chuẩn mực quốc tế. Ðây là truờng hợp của các quốc gia đã phát triển, có nềnkế toán lâu đời.Quá trình áp dụng, hòa hợp với các chuẩn mực kế toán quốc tế trong việcphát triển hệ thống kế toán và BCTC tại các quốc gia cũngđã chỉ ra rằng:

- Hòa hợp với chuẩn mực kế toán quốc tế là một xu thế khách quan;

- Áp dụng ngay toàn bộ hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế cho quốc giakhông phải là vấn đề dễđàng. Quá trình hòa hợp không đơn giản là ban hành cácchuẩn mực phù hợp với chuẩn mực kế toán quốc tế, vấn đề là chúng có thực sự đivào cuộc sống, đáp ứng yêu cầu thông tin và kiểm soát của mỗi quốc gia;

- Tùy theođiều kiện của từng quốc gia, việc hòa hợp với hệ thống chuẩnmực kế toán quốc tế đòi hỏi một lộ trình nhất định.Thực trạng áp dụng, cũngnhưđặc điểm của mô hình hòa hợp với chuẩnmực kế toán quốc tế của các quốc gia l à những kinh nghiệm có ý nghĩa choViệt Nam trong lựa chọn phương thức và lộ trình để hệ thống kế toán và BCTCdoanh nghiệp hội nhập với chuẩn mực kế toán quốc tế.Việt Nam là một nuớc đang phát triển, nền kinh tế thị truờng còn khánon trẻ. Thị truờng tài chính Việt Năm trong những năm gần đây có nhữngchuyển biến, đặc biệt là TTCK đã có những buớc phát triển nhất định, songtrình độ phát triển và quy mô còn hạn chế. Mức độ lạm phát được kiểm soát,ổn định. Hệ thống pháp luật Việt Nămdựa trên điển luật, đo vậy, Nhà nuớcgiữ vai trò quyết định trong hệ thống kế toán quốc gia. Thuế và các chính sáchtài chính vẫn có những chi phối nhất định đến kế toán. Về văn hóa, Việt Namchịu ảnh huởng nhiều theo văn hóa Á Ðông, trong một chừng mực nào đó,tính thận trọng, sự tưân thủ các quy định đượcđề cao, hạn chế những vấn đềmang tính xét đoán. Từ đặc điểm của các mô hình, kinh nghiệm của các quốc gia trong hộinhập với chuẩn mực kế toán quốc tế, cũng nhưđặc điểm của các yếu tố môitruờng Việt Nam, tác giảđề xuất lựa chọn mô hình 2 trong xác định phươngthức và lộ trình hội nhập với chuẩn mực kế toán quốc tế, cũngnhư xây dựng vàhoàn thiện nguyên tắc, tiêu chuẩn và nội dung soạn thảo và trình bày BCTCdoanh nghiệp Việt Nam. Theo đó, một số đặc điểm của việc áp dụng mô hình nàyđược xác định nhưsau :

*- Thứ nhất*, không thể áp dụng ngay toàn bộ IAS/IFRS cho hệ thống kếtoán Việt Nam, do những điều kiện về mức độ phát triển kinh tế - xã hội. Ngaynhững nuớc phát triển như Anh, Úc, việc áp dụng ngay toàn bộ IAS/IFRS cũng dẫn đến những bất lợi

- *Thứ hai*, cần thiết xây dựng một chiến luợc, xác định lộ trình cho quátrình hội nhập với chuẩn mực kế toán quốc tế của hệ thống kế toán và BCTC doanh nghiệp Việt Năm. Nội dung của chiến luợc cần thể hiện tính ***chủ độngtrong hội nhập***.

*- Thứ ba*, đối với thị truờng vốn và TTCK, việc áp dụng VAS đã đượcđiều chỉnh so với IAS/IFRS sẽ không phản ánh đầy đủ và xác thực thông tin hoạtđộng của các chủ thể hoạt động trong thị truờng này. Thực tế cho thấy, khi cónhư cầu niêm yết, huy động vốn trên thị truờng quốc tế, các doanh nghiệp đangphải tốn không ít chi phí và thời gian chuyển đổi BCTC. Nếu áp dụngđầy đủ cácchuẩn mực theo thông lệ quốc tế, sẽ tạo ra buớc tiến đài về minh bạch thông tincủa các tổ chức kinh doanh chứng khoán, cũngnhư của cả các doanh nghiệp khác mà trong cơ cấu tài sản có nhiều công cụ tài chính, đáp ứng như cầu minh bạchthông tin ngày càng cao của thị truờng.

*Tóm lại, Báo cáo tài chính là đầu ra của hệ thống thông tin kế toán, cũngcấp thông tin tài chính hữu ích về doanh nghiệp cho các đối tượng sử dụng, trongđó chủ yếu là nhà đầu tư hiện tại và tiềm năng, nguời cho vay và các chủ nợ kháctrong việc đưa ra quyết định về việc cũng cấp nguồn lực cho doanh nghiệp. Ðểcó thể cũng cấp thông tin hữu ích, BCTC cần thỏa mãn các đặc điểm chất luợng.Sự phát triển của hệ thống kế toán và BCTC tại các quốc gia không táchrời mà phản ánh và chịu tác động đan xen của môi truờng kinh tế, chính trị, pháp lý, văn hóa và quá trình hội nhập khu vực và quốc tế.*

*Nội dung của hệ thống BCTC theo IASB và các quốc gia có sự tưong đồngnhất định trong cấu trúc nói chung, có sự đa đạng về nội dung của các BCTC đểđáp ứng linh hoạt như cầu thông tin của các đối tượng sử dụng và ngày càng cónhiều thông tin về nguồn lực tri thức và trách nhiệm xã hội doanh nghiệp.*

**Tài liệu tham khảo**

**[1] Đào Thị Đài Trang, Trịnh Lê Tân, 2016, *Tính cấp thiết trong việc triển khai áp dụng hệ thống chuẩn mực BCTC quốc tế(IFRS) tại Việt Nam và một số kiến nghị,* kỷ yếu hội thảo quốc gia: IFRS – Cơ hội và thách thức khi áp dụng tại Việt Nam**

**[2]**[***http://vaa.net.vn/Tin-tuc/Tin-chi-tiet/newsid/3992/HOI-TU-KE-TOAN-QUOC-TE-O-MOT-SO-QUOC-GIA-VA-BAI-HOC-KINH-NGHIEM-CHO-VIET-NAM-***](http://vaa.net.vn/Tin-tuc/Tin-chi-tiet/newsid/3992/HOI-TU-KE-TOAN-QUOC-TE-O-MOT-SO-QUOC-GIA-VA-BAI-HOC-KINH-NGHIEM-CHO-VIET-NAM-)

**Ngày truy cập (26/6/17)**

**[3]**[**http://ndh.vn/da-toi-luc-don-duong-cho-chuan-ke-toan-ifrs 01701041107257p4c146.news**](http://ndh.vn/da-toi-luc-don-duong-cho-chuan-ke-toan-ifrs%2001701041107257p4c146.news) **Ngày truy cập (26/6/17)**